

Số: /STC-QLNS

Tây Ninh, ngày 08 tháng 9 năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với xã, phường, thị trấn

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính – Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 1523/QĐ-UBND ngày 21/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức khoán chi thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn năm 2022.

Qua phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với xã, phường, thị trấn (viết tắt là xã) năm 2022 và giai đoạn ổn định ngân sách 2022-2025 như sau:

I. Tự chủ về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính:

I.1. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế:

a) Biên chế của Ủy ban nhân dân xã thực hiện chế độ tự chủ, bao gồm: cán bộ chuyên trách, công chức xã và những người hoạt động không chuyên trách (*trừ các chức danh: dân quân thường trực, công an viên, bảo vệ dân phố, tuần tra nhân dân vì các chức danh này được bố trí vào nhiệm vụ chi an ninh - quốc phòng và các chức danh ở ấp, khu phố gồm: Bí thư Chi bộ ấp, khu phố,*

Trưởng ấp, khu phố, Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố) được cấp có thẩm quyền giao theo quy định.

b) Trong phạm vi số biên chế được giao, Chủ tịch ủy ban nhân dân xã thực hiện chế độ tự chủ được quyền chủ động trong việc sử dụng biên chế như: tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức theo quy định hiện hành tại các văn bản hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trường hợp số biên chế thực tế thấp hơn so với chỉ tiêu biên chế giao nhưng đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân xã vẫn được đảm bảo kinh phí quản lý hành chính theo chỉ tiêu biên chế được giao.

c) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu công việc và trong phạm vi nguồn kinh phí quản lý hành chính được giao, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được quyền ký kết hợp đồng thuê khoán công việc hoặc hợp đồng lao động đối với các chức danh: bảo vệ, tạp vụ và phải đảm bảo chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động.

d) Khi cần thiết phải điều chỉnh biên chế theo quy định của cấp có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân huyện để kiến nghị Sở Nội vụ xem xét, thống nhất trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh số biên chế giao khoán cho phù hợp.

I.2. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính (kinh phí ngân sách nhà nước cấp):

a) Kinh phí quản lý hành chính thực hiện chế độ tự chủ được xác định và giao hàng năm, bao gồm:

- Khoán quỹ tiền lương theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao nêu tại điểm a, mục I.1 Công văn này. Quỹ tiền lương khoán bao gồm: mức lương theo ngạch bậc, chức vụ, các khoản phụ cấp theo lương của cán bộ chuyên trách, công chức xã; phụ cấp và các khoản hỗ trợ hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách và các khoản đóng góp theo quy định.

- Khoán chi hoạt động thường xuyên theo định mức khoán quy định tại Quyết định số 1523/QĐ-UBND.

b) Nội dung chi kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ:

- Chi thanh toán cho cá nhân: tiền lương, tiền công, phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo lương, tiền thưởng, phúc lợi tập thể và các khoản thanh toán khác cho cá nhân theo quy định.

- Chi thanh toán dịch vụ công cộng, chi phí thuê mướn, vật tư văn phòng, thông tin, tuyên truyền, liên lạc; Chi hội nghị, công tác phí; chi mua sắm tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, sửa chữa thường xuyên tài sản cố định có giá trị dưới 05 triệu đồng/01 đơn vị tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc.

- Các khoản chi khác có tính chất thường xuyên.

c) Sử dụng kinh phí được giao để thực hiện chế độ tự chủ:

Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao, trong phạm vi kinh phí được giao tự chủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện chế độ tự chủ có quyền hạn và trách nhiệm:

- Được quyết định bố trí số kinh phí được giao vào các mục chi cho phù hợp, được quyền điều chỉnh giữa các mục chi nếu xét thấy cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ, bảo đảm tiết kiệm và có hiệu quả.

- Được quyết định mức chi cho từng nội dung công việc phù hợp với đặc thù của cơ quan nhưng không được vượt quá chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Trường hợp các hoạt động đặc thù chưa được quy định tại các văn bản pháp luật thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được vận dụng quyết định mức chi tương ứng với các công việc của các lĩnh vực tương tự đã quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, nhưng không được vượt quá định mức chi đã quy định và phải được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ hoặc phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định bằng văn bản trong trường hợp chưa được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ.

Việc quyết định các mức chi được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định tại điểm đ mục này và thực hiện quản lý, giám sát chi tiêu theo Quy chế đã ban hành.

- Được quyết định sử dụng toàn bộ kinh phí tiết kiệm được theo quy định tại điểm d mục này.

- Được chuyển kinh phí giao tự chủ cuối năm chưa sử dụng hết sang năm sau tiếp tục sử dụng (đối với các trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển sang năm sau tiếp tục thực hiện) và phải chi tiết theo từng nhiệm vụ tiếp tục thực hiện vào năm sau.

d) Sử dụng kinh phí quản lý hành chính tiết kiệm được:

- Kết thúc năm ngân sách, sau khi hoàn thành các nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân xã có số chi thực tế thấp hơn dự toán kinh phí quản lý hành chính được giao thực hiện chế độ tự chủ thì phần chênh lệch này được xác định là kinh phí quản lý hành chính tiết kiệm được.

Khoản kinh phí đã được giao nhưng chưa hoàn thành công việc trong năm phải được chuyển sang năm sau để tiếp tục thực hiện công việc đó, không được xác định là kinh phí quản lý hành chính tiết kiệm được.

- Kinh phí tiết kiệm được sử dụng cho các nội dung sau:

- + Bổ sung thu nhập cho cán bộ chuyên trách, công chức và những người hoạt động không chuyên trách theo hệ số tăng thêm quỹ tiền lương tối đa

không quá 1,0 (một) lần so với mức tiền lương ngạch, bậc, chức vụ do nhà nước quy định.

Trên cơ sở tổng nguồn kinh phí được phép chi bổ sung thu nhập cho cán bộ chuyên trách, công chức và những người hoạt động không chuyên trách nêu trên, Ủy ban nhân dân xã quyết định phương án chi trả thu nhập tăng thêm cho từng cán bộ chuyên trách, công chức và những người hoạt động không chuyên trách theo nguyên tắc gắn với hiệu quả, kết quả công việc của từng người. Mức chi trả cụ thể do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định sau khi thống nhất ý kiến với tổ chức công đoàn cơ quan.

+ Chi khen thưởng: chi khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất cho tập thể, cá nhân theo kết quả công việc và thành tích đóng góp ngoài chế độ khen thưởng theo quy định hiện hành của Luật Thi đua khen thưởng.

+ Chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể: Hỗ trợ các hoạt động đoàn thể; hỗ trợ các ngày lễ, tết, các ngày kỷ niệm, trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất; ...

+ Trích lập quỹ dự phòng để ổn định thu nhập cho cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách: số kinh phí tiết kiệm được, cuối năm chưa sử dụng hết được chuyển vào quỹ dự phòng ổn định thu nhập.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện chế độ tự chủ quyết định phương án sử dụng kinh phí tiết kiệm nêu trên trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan sau khi đã thống nhất ý kiến bằng văn bản với tổ chức công đoàn cơ quan.

đ) Xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công:

- Để chủ động sử dụng kinh phí tự chủ được giao, quản lý sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý sử dụng tài sản công theo nội dung hướng dẫn tại Mẫu số 01 kèm theo Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV, làm căn cứ cho cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách trong cơ quan thực hiện, Kho bạc Nhà nước kiểm soát chi.

- Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành sau khi có ý kiến tham gia của tổ chức công đoàn cơ quan và phải được công khai trong toàn cơ quan, phải gửi đến Kho bạc Nhà nước nơi cơ quan mở tài khoản giao dịch để kiểm soát chi theo quy định, Ủy ban nhân dân huyện và Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện để theo dõi, giám sát.

- Khi xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công, Ủy ban nhân dân xã phải căn cứ vào chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi

hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, tình hình thực hiện trong thời gian qua, khả năng nguồn kinh phí được giao để quy định. Mức chi, chế độ chi, tiêu chuẩn định mức hoặc chế độ khoán trong Quy chế chi tiêu nội bộ không được vượt quá chế độ, định mức, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, Ủy ban nhân dân xã phải bảo đảm có chứng từ, hóa đơn hợp pháp, hợp lệ theo quy định (trừ các khoản kinh phí khoán theo quy định tại Điểm c Khoản 6 Điều 3 Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV).

II. Kinh phí giao nhưng không thực hiện chế độ tự chủ

Ngoài kinh phí quản lý hành chính giao để thực hiện chế độ tự chủ quy định tại phần I Công văn này, hàng năm Ủy ban nhân dân xã thực hiện chế độ tự chủ còn được ngân sách nhà nước bố trí kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền giao theo đúng quy định pháp luật hiện hành, gồm:

- Chi công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.
- Chi đoàn công tác nước ngoài và đón đoàn khách nước ngoài vào (nếu có).
- Chi mua sắm tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, sửa chữa thường xuyên tài sản cố định có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc;
- Chi các hoạt động khu phố, ấp (bao gồm phụ cấp cán bộ khu phố, ấp; kinh phí hoạt động khu phố, ấp).
- Chi cho lực lượng dân quân thường trực, công an viên.
- Chi cho lực lượng bảo vệ dân phố, tuần tra nhân dân.
- Chi đảm bảo xã hội.
- Chi hoạt động Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Học tập cộng đồng của xã, Nhà văn hóa ấp, Nhà văn hóa liên ấp, Nhà văn hóa dân tộc (bao gồm mức hỗ trợ kiêm nhiệm cho người quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao; kinh phí duy trì, tổ chức hoạt động).
- Chi hoạt động công tác Đảng.
- Chi hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.
- Hoạt động giám sát đầu tư cộng đồng.
- Chi phụ cấp Đại biểu Hội đồng nhân dân xã.
- Chi hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

- Chi thù lao cho cộng tác viên, hội đặc thù theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Chi thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

- Chi khác theo quy định của pháp luật (những khoản chi mang tính chất không thường xuyên).

- Cuối năm kinh phí không giao quyền tự chủ sử dụng không hết sẽ bị hủy bỏ (nếu chưa rút về đơn vị) hoặc nộp trả lại ngân sách (nếu đã rút về đơn vị).

Việc lập dự toán, phân bổ, giao dự toán, hạch toán và quyết toán thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

Công văn này thay thế Công văn số 814/STC-QLNS ngày 19/4/2017 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với UBND xã, phường, thị trấn.

Trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện có khó khăn vướng mắc, đề nghị các huyện, thị xã, thành phố kịp thời báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Sở Nội vụ;
- KBNN tỉnh, huyện;
- Phòng TCKH huyện, tx, tp;
- Phòng Nội vụ huyện, tx, tp;
- Website Sở Tài chính;
- P.HCSN, Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, QLNS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**